

THẮP SÁNG NGỌN TÂM ĐĂNG

Tu sĩ Phương Trúc

Muối và ánh sáng là hai thứ rất quan trọng trong đời sống con người. Thiếu muối hay ánh sáng con người sẽ không thể nào sống được. Nếu như muối làm cho cuộc sống của chúng ta thêm nồng nàn thắm thiết, đậm đà hương vị, thì ánh sáng làm cho cuộc đời của chúng ta thêm sáng sủa, vui tươi, phấn khởi, và bình yên. Ở đâu không có ánh sáng thì ở đó liền có bóng tối của sợ hãi, lo âu, của u mê, ngu muội.

Đức Chúa Giê su đã nói: *“Chính anh em là muối cho đời, chính anh em là ánh sáng cho trần gian”* (Mt 5,13-14). Chúa Giê su ví chúng ta như là Muối và Ánh sáng.

Thượng Đế vì thương chúng sanh trong vòng tội lỗi u mê nên mới khai đạo, chính là đem ánh sáng chân lý đến rọi đường dẫn lối cho chúng sanh ra chốn quang minh sáng tỏ. Thầy dạy: *“Đại Đạo khai minh là để giúp các con trở về với đạo lý ở mỗi cá thể chúng sanh. Nếu các con hiểu lời Thầy: Thầy là các con – Các con là Thầy” thì thế giới này sẽ hòa bình, càn khôn sẽ an định.*¹

1. Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế, Cơ quan Phổ thông Giáo lý Đại Đạo, Rằm tháng 10 Quý Sửu (09-11-1973).

Thắp sáng ngọn tâm đặng là để cho ánh sáng đạo lý soi sáng lương tâm mình, dẫn đường cho mọi tư tưởng và hoạt động cùng lời nói của mình. Khi nhiều ngọn tâm đặng như thế được khêu lên sáng tỏ, thì có thể soi sáng dẫn đường cho thế gian đến cảnh hòa bình an lạc. Đó cũng chính là mục đích mà Thượng Đế lâm trần mở đạo.

1. TIẾP NHẬN NGUỒN SÁNG THẬT ĐỦ ĐẦY

Trước khi muốn thắp lên ánh sáng cho ngọn tâm đặng của mình thì chúng ta cần đón nhận đủ đầy năng lượng, cần tiếp nhận nguồn sáng thật đủ đầy, để cho ánh sáng của đạo lý soi sáng lương tâm mình, nhờ đó mới có đủ sáng suốt và chân thành để hành xử mọi việc. Để đón lấy ánh sáng soi lối, soi lòng mình, có một số cách hữu hiệu:

a. Hướng về nguồn sáng lớn nhất của vũ trụ chính là nguồn sáng từ Đấng Tạo Hóa. Con người có thể hướng về nguồn sáng vô biên nơi Cha Trời Thượng Đế bằng cách chiêm ngưỡng và lãnh hội những bài học sống động từ thiên nhiên.

b. Nguồn sáng thứ hai là Ngôi lời của Thiên Chúa được thể hiện qua Thánh kinh hiền truyện. Chúng ta đọc Thánh kinh hiền truyện để được chỉ dẫn cách sống hợp đạo lý.

c. Hàng ngày, người tín đồ Cao Đài được tưới tắm trong nguồn ân điển vô biên của Thượng Đế khi thành tâm hướng về Thiên Nhân trong mỗi thời cúng². Đức Chí Tôn dạy các vị tiền bối lúc mới khai Đạo: *“Thầy đến đặng hườn nguyên Chơn Thần cho các*

2. Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế, *Thánh Ngôn Hiệp Tuyển*, quyển 1, đàn ngày 25 Février 1926.

con. Con hiểu “Thần cư tại nhĩn”, bố trí cho chư đạo hữu con hiểu rõ nguồn cội Tiên Phật do yếu nhiệm là tại đó”. Khi mắt người nhìn Thiên Nhân, con người tiếp nhận trực tiếp thần lực của Thượng Đế, và nhờ được tưới tắm trong nguồn ân điển minh linh sáng suốt của Thượng Đế giúp con người vệt tan những nút mây mù che phủ trong tâm mình.

d. Ngoài ra, ta có thể noi theo học hỏi, bắt chước tấm gương đạo đức của các tiền nhân đi trước.

e. Hay là hướng về những nguồn sáng gần gũi xung quanh mình bằng cách học tập người tốt việc tốt quanh ta.

f. Khi tự nhìn lại mình, ta có thể rút kinh nghiệm sửa đổi nâng cấp bản thân thường xuyên, song song với việc chân thành nhận lời phê từ người khác trong tinh thần cầu tiến.

g. Và cần nhất là siêng năng tu học hành đạo để được trui rèn và được soi sáng liên tục.

Ta hãy bàn thêm về nguồn sáng lớn nhất của vũ trụ, chính là nguồn sáng từ Đấng Tạo Hóa. Chiêm ngưỡng thiên nhiên cũng như đang được đắm mình trong dòng chảy tinh khiết nhất của sự sống. Thiên nhiên nuôi dưỡng vạn vật bởi cái Đạo bao trùm, rất đủ đầy mà cũng rất đổi tự nhiên, tự nhiên đến nỗi không ai hay biết, rất khó nhận biết lẽ Đạo đang nuôi dưỡng mình từng phút từng giây để tán thưởng ca tụng Tạo Hóa. Như mặt trời, mặt trăng giúp vạn vật sinh trưởng theo lẽ tự nhiên, mà mặt trời mặt trăng có bao giờ nói mình đã làm gì đâu? Có khi nào Trời Đất bảo thiên hạ, vạn vật khen ngợi mình đâu?

Nhìn sự vật bằng mắt, sẽ thấy mặt trời là mặt trời, mặt trăng là mặt trăng, dòng nước là dòng nước, thế thôi. Nhìn bằng tâm thành, con người lãnh hội được những bài học của trời đất, thấy

lòng mình lâng lâng hòa nhập với lẽ Đạo, thấy tâm mình hứng khởi muốn noi theo lòng Tạo Hóa.

Hướng về trời cao để tâm hồn thanh thoát cao cả, vượt lên trên những nhỏ nhen cấp nhứt đời thường.

Hướng về biển rộng để lòng mình rộng mở bao dung.

Hướng về núi non hùng vĩ để lòng mình vững vàng, kiên định, mạnh mẽ.

Học tánh Trời cũng là học tinh thần phụng sự tự nhiên và vô tư, không vì danh lợi cho riêng mình. Trong đại dịch vừa qua, chúng ta đã an lòng chứng kiến rất nhiều những đùm bọc của tình làng nghĩa xóm, những sẻ chia của tình người trong tinh thần lá lành đùm lá rách, tinh thần tình nguyện xông pha hy sinh không ngại gian khó vì sự bình an của người khác, sự quảng đại của các nhà khoa học như Sarah Gilber và nhóm nghiên cứu của bà đã dâng hiến thành quả nghiên cứu vaccine ngừa Covid-19 cho cộng đồng. Tất cả nghĩa tình chân chất của đồng bào, đồng loại đùm bọc đìu nhau qua cõi nhân gian cứ làm ta ứa nước mắt, tưới tẩm vào tâm hồn ta dòng suối mát lành và truyền thêm cho ta năng lượng sống tích cực nhất để tiếp bước.

2. THIẾT THA TRONG THIỆN NGUYỆN

Đất phìên nã ở cõi thế gian tạo ra rất nhiều cơ hội cho mọi chúng sanh lập công bồi đức để tiêu trừ nghiệp chướng đã tạo ra từ muôn kiếp trước. Công đức ở đây có giá trị to lớn là do bởi tận đáy lòng thiết tha phát khởi mà làm, chứ không phải chỉ vì phô trương ở hình thức rườm rà, hoặc vì muốn có danh có vị, hay vì nể nang nhau mà phải làm, hay làm cho xong để khỏi tai tiếng rằng người tu sao nữ điềm nhiên tọa thị trước cái khổ của

người khác. Công quả là sự dâng hiến thầm lặng cho tha nhân xuất phát từ lòng tự nguyện thiết tha với việc nên làm, xem nó như cơm ăn áo mặc, như thuốc trị bệnh, nếu không làm thì lòng mình sẽ không yên được. Lòng tự nguyện thiết tha cố gắng mà không màng đến sự đền đáp hay sự tưởng thưởng sẽ tạo nên công đức vô lượng, có thể cứu độ mình qua sông mê biển khổ. Và dẫu không màng đến sự đền đáp, nhưng mọi sự đền đáp của Đất Trời sẽ tự nhiên đến theo luật Nhân quả, như lời Đức Mẹ dạy: *“Giúp đời chính thị giúp thời cho con”*³.

*“Một lần tới nhân gian, phải sống đời rục rũ”*⁴. Có thể với một số người, rục rũ phải là sắc màu, phải là xưng tụng, phải là trên đỉnh chói lóa hào quang. Cũng có người nhìn cái rục rũ ấy trong sắc hoa khi bản thân được làm một hạt phù sa dâng mỡ màu cho những rục rũ dưới nắng kia, đó là một sự dâng hiến thầm lặng cho đời. Sự dâng hiến thầm lặng mà rục rũ kia rất đời quen thuộc ở một nhà giáo đem hết khả năng dạy dỗ đám học trò vì lương tâm nghề nghiệp, một lòng mong muốn cho học trò nên người và mai này giúp ích cho xã hội chứ không phải để nổi tiếng là ông thầy hay, cũng rất quen thuộc ở vị lương y dốc sức cứu người khỏi nanh vuốt của tử thần chứ không phải để nổi danh là ông thầy giỏi, và cũng quá quen thuộc trong hình ảnh của chị bán hàng ăn luôn hết lòng chế tác ra món ăn bổ dưỡng, hợp vệ sinh, vừa khẩu vị để nuôi dưỡng lành mạnh thân mạng các khách hàng yêu quý của chị; khách hàng sẽ luôn nhìn ra những

3. Đức Diêu Trì Kim Mẫu, Chơn Lý Đàn (Vạn Quốc Tự), 26-01 Quý Sửu (28-02-1973).

4. Tên một tản văn của Lương Sáng, dịch sang tiếng Việt bởi Celia Nguyễn, Nxb Văn Học (2022).

giá trị đó và trân trọng ủng hộ chị.

3. LÒNG BAO DUNG, TỬ TẾ KHÔNG CẦN ĐỀN ĐÁP

Đức Ngô Minh Chiêu – vị đệ tử đầu tiên của Đức Cao Đài, cũng là anh cả của những tín đồ Cao Đài, khi xưa đã thường thực hiện việc giúp đỡ âm thầm kín đáo không cho ai hay, mà ngay cả người nhận cũng chẳng hề hay biết. Thấy trong xóm có người nghèo khổ, muốn giúp cho họ, thì Ngài mượn có nhờ họ làm một số việc vặt quanh nhà rồi trả công họ hậu hĩnh gấp năm gấp mười lần bình thường, khiến cho người nhận không có cảm giác ngại ngùng, cảm giác chịu ơn hay mắc nợ Ngài. Ngày Tết, gặp người ở quê bán hàng ế, Ngài mua dùm để họ có tiền mua sắm lễ vật cúng ông bà trong ba ngày Xuân. Có khi Ngài mượn ống thuốc, kín đáo bỏ xuống hai đồng bạc. Khi Ngài đi khuất rồi người bán hàng mới hay.

Ban đêm, Ngài mặc quần áo thường dân đi len vào xóm nghèo, nghe ai than thở cảnh túng quẫn, con đau vợ yếu, Ngài sẽ lén bỏ tiền vào kẹt cửa rồi đi luôn không cho họ biết.⁵

Lòng tử tế không cần đền đáp của Ngài đã đem lại bình an cho người khác.

“Có một hôm Ngài đi khuya cỡ 12 giờ mới về tới nhà thì gặp một tên trộm đang đào ngạch nhà Ngài. Linh của Ngài đòi bắt đem đi nhốt, Ngài không cho, rồi kêu kẻ trộm vào nhà giảng giải lời phải lẽ quấy, đoạn cho tiền và bảo thôi đừng làm nghề này nữa, lựa nghề khác mà sinh nhai. Lấy số tiền này làm vốn buôn bán mà

5. Chiêu Minh, *Lịch sử Quan phủ Ngô Văn Chiêu*, Sài Gòn, 1962, trang 15.

sống. Ít tháng sau, nhà Ngài lại cũng xảy ra một vụ như vậy nữa, Ngài cũng giải quyết như trên. Dân chúng trong hạt đồn đãi đức độ của Ngài, người người đều cảm xúc. Và từ đó về sau nhà Ngài không hề có trộm cướp nữa”.⁶ Lòng bao dung, tử tế của Ngài chẳng những đã đem lại bình an cho người khác mà còn làm chuyển hóa tâm người.

Tạo Hóa mưa trên người lương thiện và cả người không lương thiện. Người càng sai trái thì lại càng cần được thương yêu và giúp đỡ. “Đêm tối tối mới cần dùng ánh sáng. Bệnh ngặt nghèo mới cần vạn bóng lương y. Lúc thiên tai mới mong đợi kẻ cứu nguy. Khi mặt pháp mới cần chơn truyền chánh pháp.”⁷

4. THẤP SÁNG MÔI TRƯỜNG SỐNG QUANH MÌNH BẰNG CÁCH LAN TỎA NĂNG LƯỢNG BÌNH AN

Khi ở gần một người dễ nóng giận cau có, mình có cảm nhận được bầu không khí khó chịu, ngột ngạt hay không?

Khi mình phiền não, hung hăng, nói xấu người khác, mình có lan tỏa ra những năng lượng xấu đó cho những người thân yêu nhất xung quanh mình không?

Khi mình bình an, nói điều thiện, làm việc thiện, thì có ảnh hưởng tốt với con cháu mình không?

Rõ ràng là những người xung quanh sẽ cảm nhận được ngay và chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi năng lượng xấu hay năng lượng tốt lành mà mình lan tỏa ra, và rồi chính họ sẽ tiếp tục

6. Chiếu Minh, *Lịch sử Quan phủ Ngô Văn Chiêu*, Sài Gòn, 1962, trang 116.

7. Đức Diêu Trì Kim Mẫu, *Cơ quan Phổ thông Giáo lý Đại Đạo*, 13-8 Kỳ Mùi (03-10-1979).

lan tỏa ra những năng lượng đó cho những người khác xung quanh họ nữa.

Mỗi người chúng ta hãy phát khởi những hành động an hòa, hướng thiện, khiến những người xung quanh mình cảm nhận được an lạc, làm cho mọi người có được niềm vui cao thượng, và khi ra đi luôn mong muốn quay trở về chốn bình yên này.

Khi thắp sáng ngọn tâm đăng của mình, ta có thể khơi dậy được những ngọn tâm đăng của người khác. Thật kỳ diệu!

5. TỪ PHÂN BIỆT, RỜI RẠC ĐẾN KẾT HỢP TRONG NHẤT THỂ

Ta có khi nhìn bằng định kiến, dán nhãn ấn định những tư tưởng có sẵn của mình vào sự vật, cho rằng cái này thật là vô nghĩa, cái kia chẳng có ích lợi gì cả. Đó chỉ là vì ta chưa nhìn sự vật bằng tấm lòng chân thành để thấy được cả cái hay và cái chưa hay ở bên trong sự vật. Ta cũng có khi nhìn bằng tâm phân biệt, cho rằng cái này của ta, cái kia của người khác, cái của mình mới là đúng, là tốt; còn cái của người là sai, là dở. Đó cũng chỉ là vì ta chưa nhìn bằng tấm lòng thành để thấy được vẻ đẹp tiềm ẩn bên trong vạn vật và mọi vật trong vũ trụ này đều có mối liên hệ với nhau cả.

Bài học về sự hợp tác

Qua sự sống, Thượng Đế dạy cho con người bài học về sự hợp tác giúp đỡ lẫn nhau. Nghiên cứu về sinh vật học giúp các nhà khoa học khám phá ra một trong những đặc tính của sự sống là sự cộng tác. Sự cộng tác là nhân tố đem đến sự phát triển và đổi mới. Nhiều phân tử đã cộng tác để tạo nên tế bào đầu tiên. Nhiều tế bào cùng cộng tác để tạo nên một loại bộ phận nào đó trong

cơ thể. Xã hội loài người được tạo ra bởi sự cộng tác của nhiều cá thể. Và khi sự tiến hóa đạt đến một hình thức tổ chức cao hơn thì đều có sự cộng tác tham gia vào đó.⁸

Hiệp thông trong nhất thể

Chưa bao giờ như trong đại dịch này, chúng ta có cơ duyên cảm nhận rõ mối liên quan giữa mỗi người với đại vũ trụ, và giúp người cũng là giúp đỡ chính mình là như thế nào.

Đại dịch dạy cho chúng ta nhiều điều mà không có thời khắc nào khác của lịch sử có thể diễn tả được. Một con virus nhỏ bé có thể gây ra tác động vô cùng lớn ở phạm vi toàn cầu, vì vạn vật trong vũ trụ này đều quan hệ kết ràng với nhau và phải nương dựa vào nhau mà sống. Khi ai đó bị nhiễm virus ở Vũ Hán, ta có thể nghĩ rằng: Ôi chuyện đó thật xa xôi, chẳng liên quan gì đến mình cả! Nhưng liền sau đó, ta thấy rằng mọi góc ngách đời sống của mình đều chịu ảnh hưởng bởi con virus này, và cả thế giới đều phải chịu ảnh hưởng về mọi mặt. Chiến tranh đang xảy ra xa tít tận Ucraina nhưng cả thế giới đều bị ảnh hưởng, giá xăng dầu leo thang, đi ra chợ mua bó rau hay bao gạo thì liền thấy mình cũng bị ảnh hưởng. Cả vũ trụ đang nuôi dưỡng cơ thể mình bằng ánh sáng, bằng không khí, bằng đủ loại chất dinh dưỡng, nuôi dưỡng trí tuệ mình bằng văn minh nhân loại. Chẳng ai có thể tồn tại nổi trong một sự cô lập tuyệt đối.

Khi mình thấy rằng cả thế gian này là bạn bè, là anh chị em của mình, là một khối liên hệ không thể tách rời với mình, thì mình sẽ luôn mong muốn đem tới những điều tốt đẹp cho mọi

8. Nowak MA, "Five Rules for the Evolution of Cooperation". *Science* 8 December 2006: Vol. 314. No. 5805, pp. 1560 – 1563.

người, vì mình biết rằng, cư xử tốt với người cũng là cư xử tốt với chính mình. Trong một tập thể, nếu người khác có được tiến bộ tốt đẹp thì mình cũng sẽ được hưởng nhờ, mà tập thể có người yếu kém thì nhất định mình cũng phải chịu chung sự thất bại tiềm tàng.

Nhân loại mà bình an thì mình mới có hạnh phúc, mỗi người sẽ chỉ bình an khi tất cả mọi người đều được bình an. Vừa qua, khi chúng ta nhìn vào sự chia sẻ vaccine, chia sẻ khẩu trang, chia sẻ bản quyền thuốc, chuyển giao công nghệ cho các nước nghèo trên khắp thế giới, ta sẽ thấy điều đó.

Khi sự an nguy của người khác cũng chính là sự an nguy của mình thì sự phân biệt ta – người đâu còn ý nghĩa gì nữa. Nhìn vạn vật với một cái nhìn dài hạn, chỉ cần mở rộng khung thời gian hơn một trăm năm, ta thấy những hơn thua, được mất, những thăng trầm của người và vật rồi cũng sẽ hòa thành dòng chảy đổ về mệnh mông. Cho nên, không cần chờ đến trăm năm nữa để cùng hòa vào với cát bụi thời gian, ngay bây giờ ta hãy sống đúng đạo lý ấy: *“Xem mọi người là mình, mình là mọi người không phân biệt. Thương người hoàn hảo hóa người, thương ta hoàn hảo hóa ta.”*⁹ “Xem mọi người là mình” thì cư xử tốt với người cũng là cư xử tốt với chính mình, nhẹ nhàng góp ý xây dựng cho nhau bằng những lời lẽ dịu dàng dễ nghe, chân thành tử tế với nhau một cách tự nhiên như hơi thở mà không màng đến sự đền đáp, để cùng giúp nhau hướng đến an lạc, tiến bộ trên nền tảng nhân bản. Tấm lòng của nhân loại mới chính là

9. Đức Cao Triều Phát, Điều tâm niệm thứ 2 của Thanh thiếu niên Phổ thông Giáo lý, Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 30-10 Đinh Mùi (01-12-1967).

nơi chân lý cứu rỗi phát sinh, có thể tạo thế an bình cho nhân loại, chứ không phải ở nơi đền đài chùa thất, nơi thánh đường vô tri vô giác. Khi chúng sanh giác ngộ ra thế gian là nhất thể nhiệm màu, không hề có sự phân chia tách biệt thì thế giới này sẽ hòa bình, càn khôn sẽ an định.

*“Nhơn năng hoằng Đạo, phi Đạo hoằng nhơn.”*¹⁰ Đạo vốn có sẵn trong con người chứ không ở đâu xa. Chính người phải vận dụng sáng tỏ lý đạo trong cuộc sống của mình và lan tỏa ánh sáng đạo lý ấy để đem lại bình yên cho nhân thế.

Đại Đạo khai minh được đánh dấu kỷ niệm bằng những cuộc đại lễ hằng năm, nhưng để cho Đại Đạo được hoằng khai khắp chốn thì cần những ngọn đuốc sáng trong tâm mỗi huynh tử đệ muội chúng ta, thắp lên cho chính mình và mồi lửa cho nhau trong mỗi lời nói, việc làm với một tấm lòng tín thành và tình thương yêu chân thật.

Chúng ta hãy nguyện cầu Đức Cha Trời Thượng Đế soi sáng tâm linh nhân loại giác ngộ hồi đầu hướng thiện, để thế gian này không còn là bể khổ sông mê.

Tháng 10/2022

10. Đức Khổng Thánh.